

Số: /TB-THCSTVB

Thị Trấn Cần Giuộc, ngày 12 tháng 10 năm 2023

**THÔNG BÁO**  
**Về việc thu học phí năm học 2023-2024**

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐN ngày 12/07/2023 của HĐND tỉnh Long An về việc quy định mức học phí năm học 2023-2024 đối cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công và cơ sở giáo dục thường xuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định số 41/2023/QĐ-UBND ngày 9/10/2023 của UBND Tỉnh Long An về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐN ngày 12/07/2023 của HĐND tỉnh Long An về việc quy định mức học phí năm học 2023-2024 đối cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công và cơ sở giáo dục thường xuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An.

Căn cứ hướng dẫn số 3727/SGDDT-HCQT về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 41/2023/QĐ-UBND ngày 09/10/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐN ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh.

Hiệu trưởng trường THCS Trương Văn Bang thông báo việc thu học phí năm học 2023-2024 với nội dung như sau :

**1. Học phí năm học 2023-2024:**

Học phí thu định kỳ hàng tháng và thu tối đa không quá 1 học kỳ ( HK1 là 5 tháng); nếu người học tự nguyện nhà trường có thể thu học kỳ 1 năm học 2023-2024”

ST T	KHOẢN THU	ĐỐI TƯỢNG THU	MỨC THU	THỜI GIAN THU HỌC PHÍ	GHI CHÚ
1	Học phí	Học sinh THCS	300.000 đồng/ 1 hs/ 1 tháng	<b>Đóng hàng tháng. Nếu PH tự nguyện có thể đóng HK 1 là 5 tháng x 300.000 =1.500.000 đ</b>	

**2. Chế độ miễn, giảm học phí cho các đối tượng được thực hiện theo chương IV Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ**

**thông giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập trong lĩnh vực giáo dục đào tạo.**

**Đối tượng miễn học phí:**

1. Người có công với cách mạng.
2. Học sinh khuyết tật.
3. Học sinh không có người nuôi dưỡng.
4. Học sinh có cha hoặc mẹ; hoặc cả cha và mẹ; hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc Hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

**Đối tượng giảm 50% học phí:**

1. Học sinh là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.
2. Học sinh có cha hoặc mẹ; hoặc cả cha và mẹ; hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc Hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.
3. Học sinh có cha mẹ có *Giấy chứng nhận thôi đẻ hẳn*.

**Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập**

1. Học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ.
2. Học sinh bị khuyết tật.
3. Học sinh có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo.

**Quy định hồ sơ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập:**

HK1 từ ngày khai giảng năm học (**đến hết ngày 30/11/2023**) học sinh thuộc diện miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập phải nộp đầy đủ các hồ sơ sau:

1. Đối với đối tượng được miễn, giảm học phí: Mẫu đơn theo Phụ lục II Nghị định 81/2021/NĐ-CP.
2. Đối với đối tượng hỗ trợ chi phí học tập: Mẫu đơn theo Phụ lục III Nghị định 81/2021/NĐ-CP.
3. Đối với đối tượng vừa được miễn học phí vừa được hỗ trợ chi phí học tập: Mẫu đơn theo Phụ lục III Nghị định 81/2021/NĐ - CP.
4. Photo sao y các giấy chứng nhận, quyết định thuộc diện miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập liên quan (Sổ hộ nghèo, Cận nghèo, Giấy chứng nhận thôi đẻ hẳn...).

Thông báo này dán trên Bảng công khai của trường, gửi đến bộ phận Kế toán, Giáo viên chủ nhiệm các lớp để thông báo rộng rãi đến phụ huynh, học sinh và đôn đốc thực hiện.

Trân trọng thông báo./.

***Nơi nhận:***

- Phòng GD&ĐT (b/c)
- UBND Thị trấn (b/c)
- PHHS (th/h);
- Lưu: VT

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Văn Rô**

